



Kỹ sư PAUL German
(1973)

các hình chụp mặt
quân phục với cờ văn
Hợp kỳ vì chiến tranh
đốt hết.

Công an Bình thành
Công an phường 6
--- đop ---

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập tự do hạnh phúc
----- 000 -----

117 T A X - 11 B O X O - / 11 B O X H.
(ĐI PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN)

(1)(1)

11/11

Căn cứ danh sách được phục hồi quyền công dân đính
kèm theo quyết định số 24.../QB ngày 26.../11/1979
của chủ tịch UBND quận Bình thành.

CÔNG AN PHƯỜNG 6 QUẬN BÌNH THÀNH

Anh (chị) : Phạm Hùng Chanh sinh năm : 1948
nơi cư trú hiện tại : 71 phạm văn tử
đã được phục hồi quyền công dân ngày 26.../10/1979
theo quyết định trên đây.

Vậy Công an phường 6, quận Bình thành cấp giấy
chứng nhận này để đương sự tiện sử dụng và phải báo cáo
với cơ quan địa phương nơi đương sự đến làm việc hay cư t
trú.

Bình thành, ngày 01 tháng 01 năm 1979

TRƯỞNG CÔNG AN.



Chanh

PHẠM VĂN HÙNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH

GIANG-ĐÌNH

QUẬN Thị-Vi

XÃ AN-Phủ-Bông

Số nhà 488



TRÍCH LỤC CHỨNG THƯ HÔN THỦ

Lập ngày 24 tháng 11 năm 1974

Tên, họ chồng :	<u>• HẠM • HUU • THANH</u>
Ngày và nơi sanh :	<u>03-3-1938 tại Tân-Hiệp, Gia-Định</u>
Tên họ cha chồng :	<u>Phan-vn-BỬA</u> (sống/chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ chồng :	<u>Trần-thị-HẠP</u> (sống/chết) <u>///</u>
Tên họ vợ :	<u>NGUYỄN • M • THẢO</u>
Ngày và nơi sanh :	<u>01-4-1953 tại Hòa-Miền, Gia-Định</u>
Tên, họ cha vợ :	<u>NGUYỄN-van-SANO</u> (sống/chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ vợ :	<u>NGUYỄN-THỊ-NAM</u> (sống/chết) <u>///</u>
Ngày lập hôn thú :	<u>24-11-1974.</u>
Có lập hôn khế không	<u>///</u>

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH :

AN-Phủ-Bông ngày 16 tháng 12 năm 1974
Viên-Chức Hộ-Tịch

MIỄN THI-THỰC
T.C. Văn-Thư 4806 ENV/HQ/70
8-6-1970

ĐỖ-LÂN



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 00684195

Họ Tên NGUYỄN-KIM-THẢO



Ngày, nơi sinh 1-4-1953

Học-Môn, Gia-Đình

Cha Nguyễn-văn-Sang

Mẹ Nguyễn-thị-Nam

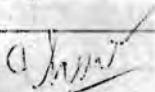
Địa-chỉ Tân-Cảnh, Kontum

Dấu vết tổng: **chấn sọc mờ giữa
nhơn thân,**

Gao: 1 th **55 N**

Nặng: **49 Kg**

Chữ ký đương sự:



KONTUM ngày **13-3-1969**

Trưởng-Ty Cảnh-Sát Q.G.



Phạm-Công-Trứ

Ngón trỏ mặt



Ngón trỏ trái



Time spent in Camps: from June 23rd 1975
 to July 29th 1977: 26 months or 2 years and
 + one year of reeducation at ^{two months.} locally (quản lý địa phương)
 + two years of loss of citizenship (from 1977 to 1979)

Family status: married.

The members accompanying.

	Name	Date of Birth	Relation	Profession
1	Nguyễn Kim Thảo	April 1 st 1953	wife	dressmaker
2	Phạm Nữ Thanh Thủy	September 9 th 1978	daughter	pupil
3	Phạm Nữ Thanh Thiên	January 22 nd 1982	son (twins)	pupil
4	Phạm Nữ Thanh Xuân	January 22 nd 1982	son	pupil.

C. Address of family.

Phạm Hữu Thanh 171 Phan Văn Trị F14 Q. Bình Chánh HCM city VNam

Requirement.

I should be grateful if you would give me a letter of Introduction (LOI) ~~to~~ in order to obtain from the authority in Vietnam a passport to settle in the USA. I look forward to hearing from you. I have sent to the ODP Bangkok in 1988 two files.

Thanh

Phạm Hữu THANH

Political prisoner registration form.
The purpose of this form is to identify persons who were formerly interned in the reeducation camps in Vietnam so that eligibility for US admission via the ODP can be established.

A General biography.

① Name (family name, middle, first)
PHAM HUU THANH

② Sex: masculine

- date of birth: March 3rd 1938

- place of birth: Hocmon Giadinh

3. last position: lieutenant.

Serial number: 38/113.075

Agency: Ordnance School (Gōvân) Saigon

Direct Commander: South Vietnam.

Colonel Từ Nguyễn Quang

Name of Supervisor: Major Martin

Sergeant: Galloway
(Cần Thơ)

B Arrest - Date - Place of arrest.

• Reeducation Camp Tây Ninh: from June 1975 to September 1975

• Reeducation Camp Long Khanh: from September 1975 to June 1976

• Reeducation Camp Đồng Bàng - Tây Ninh

• Reeducation Camp Katum: from June 1976 to February 1977

• Reeducation Prison Chi Hòa: from February 1977 to July 1977

Date of Release: July 29th 1977

Kính gửi Bà Chủ tịch,

Tôi tên là Phạm Hữu Thanh
sinh năm 1938 tại Hóc Môn Gia Định
hiện ngụ tại nhà số 171 Phan Văn Trị
F14 Q. Bình Thạnh t.p. HCM.

Trân trọng kính xin Bà Chủ tịch
và Quý Hội vui lòng giúp cho tôi
việc như sau:

Nguyên tôi là Giáo sư trung học
và Trung úy ngành Quân Cụ của
QĐ/VNCH

Sau ngày Saigon mất, tôi phải
đi vào tù cho đến ngày 29.7.1977
tôi được thả ra với cam kết phải
đi vùng Kinh tế mới. Tôi phải làm
công việc thủy lợi ở vùng Kinh tế mới;
một năm quân chế tại địa phương và
được phục hồi quyền công dân năm
1979.

Hiện nay tôi đi dạy kèm trẻ em
học tiếng Anh và Pháp để xuất ngoại
sống lây lất qua ngày.

Ước mong của tôi và vợ con được
tịnh cư ở Hoa Kỳ. Tôi đã nộp đơn

cho phía Việt Nam, nhưng người ta buộc
tôi phải có thư giới thiệu (LOI) của tòa
Đại Sứ Mỹ ở Bangkok.

Trân trọng gửi đơn này đến kính xin Bà
Chủ tịch và Quý Hội Tân tình giúp đỡ cho
tôi có được Thư Giới Thiệu của tòa Đại Sứ
Mỹ ở Bangkok. Với những uy tín to lớn
và những nỗ lực tích cực của Bà Chủ
tịch và Quý Hội, tôi hy vọng sớm nhận
được kết quả quý báu của Bà Chủ
tịch và quý Hội.

Kính xin Bà Chủ tịch và quý Hội nhận
mời đây lòng tri ân của tôi.

Trân trọng kính chào Bà Chủ tịch và
Quý Hội.

Kính thư,

Thanh
Phạm Hữu Thanh

Đin Anh Hải vui lòng vận động với Bà
Chủ tịch và quý Hội cho tôi sớm có
kết quả. Đin Anh thông cảm cho tôi
cũng là người quê ở HCM
Tôi là anh ruột của Cô Như Lý mà năm
1973-1974, anh chỉ có gửi cháu học
mẫu giáo Như Lý. THANH.

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo Chi Hòa
Số 1145 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số M. QLTG, ban
hành theo công văn số
200 ngày 21/10/72
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thị lệnh, án văn, quyết định tha số 17 ngày 10 tháng 6 năm 1977

của Ban Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Họ, tên đầy đủ

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1938.

Nơi sinh

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

Can tội 171 Phạm Văn Tài, gia đình
tay sai nguy quyền (tổng ủy giáo viên trường trung học)

Bị bắt ngày 23/6/1975 tại

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị giam án lần, cộng thành tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại 171 đường Phạm Văn Tài, gia đình

Nhận xét quá trình cải tạo

Quản chế tại trại giam 12 tháng
(Mười hai)

Lần tay nộp trả phải

Của

Danh hiệu số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Phạm Hữu Thành

Ngày 17 tháng 7 năm 1977

Giám thị

Đào Lương

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM SAIGON.
(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1ère INSTANCE DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

TÂN HIỆP, GIADINH.

(NAM PHÂN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1938
(Année)

SỐ HIỆU 15
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	PHẠM HỮU THÀNH	
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	N ăm	
Sanh ngày nào (Date de naissance)	3.3.1938	
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Tân-hiệp	
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Phạm-văn-Bữa	
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Chauffeur	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Tân-Hiệp	
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trần-thị-Hạp	
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Coi việc nhà	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Tân-hiệp	
Vợ chánh hay thứ (Son rang de l'union maritale)	/	

Tân-hiệp le 6 Mars 1938.- Chứng tên
Phạm-văn-Bữa và Trần-thị-Hạp không có hôn-thú
cả hai đồng nhứt nhận chắt đứa con chung sanh
nơi trang số 15. Chứng tối có lằng tay và ký tên./.

Trích y bản chánh, **Cửa/6.-**
(Pour extrait conforme)

Vollelun

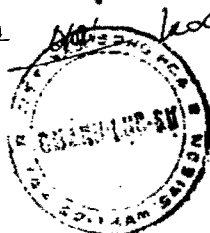
Chiếu theo hợp án số 598/MĐ ngày 11.6.1974
Của Tòa Sơ-thẩm Saigon.

Truyền điều-chỉnh trên khai-sanh số 15/1938
tại Tân-hiệp, Giadinh, qua tên đứa trẻ lại là
Phạm-Hữu-Thành (thay vì trước ghi sai là
Phạm-Hữu-Thành) ./.

Giá tiền 15 \$ 00
(Coût)

Biên-lai số: 9462
(Quittance No)

Saigon ngày 4/10/74
KT. CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Nguyễn-văn-Vàng.



Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc

Đón xin thẻ vi khai sinh.

Tôi tên Nguyễn Kim Thảo sinh ngày 01-4-1953
hiện cư ngụ tại 171 Phan Văn Bội F.11
Quận Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh.
Nguyên trước đây cha mẹ tôi lên Campuchia
làm ăn sinh sống và sinh tôi tại đó.
Năm 1960 cha mẹ tôi về Việt Nam, quê
mẹ tôi ở Hóc Môn. Vì ba tôi là tài
xế nên thay đổi nhiều chỗ ở. Năm Mậu
Thân nhà bị cháy nên toàn bộ giấy tờ
cháy vì đường sá xa xôi nên không
trích lục lại khai sinh được.

Nay tôi kính xin Ủy Ban nhân dân F.11
xác nhận cho tôi đón xin thẻ vi khai
sinh.

Trân trọng kính chào với lòng biết ơn
của tôi.

Bình Thạnh ngày 12 - 6 - 1990.

Ký tên:

Thảo

Nguyễn Kim Thảo

Chứng thư

Chị Nguyễn Kim Tháo

miền Thượng núi tại F.H. An

lực. Có quan tiền hồ gộp

13 6 90



Quảng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HT
Số 125 P/8
Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên..... Phạm Nguyễn Thanh Thủy..... Nam hay nữ..... Nữ
Ngày, tháng, năm sinh..... Ngày 19/ 09/ 1978.....
Nơi sinh..... BS Minh Đức, Kốc Lôn.....
Dân tộc..... Kinh..... Quốc tịch..... VN.....

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	Nguyễn Kim Thảo	Phạm Hữu Thanh
Tuổi	1953	1938
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt nam	
Nghề nghiệp	Thợ may	Giáo viên
Nơi thường trú	171 Phan Văn Trị	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Phạm Hữu Thanh

Người đứng khai ký.....
Đã ký ngày 25 tháng 9 năm 1978
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 11 tháng 11 năm 88

T/M U.B.N.D. KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU Q.BT



Họ và tên khai sinh: Phạm Nguyên Thanh
Xã, phường: P.0
Huyện, Quận: BT
Tỉnh, Thành phố: HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: II
Quyển: 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: Phạm Nguyên Thanh Thiện Nam hay nữ: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: Ngày 22/ 01/ 1982
Nơi sinh: BS Trần thị Ánh
Dân tộc: Kinh Quốc tịch: VN

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Kim Thảo</u>	<u>Phạm Hữu Thanh</u>
Tuổi	<u>1953</u>	<u>1938</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Giáo viên</u>
Nơi thường trú		<u>171 Phan văn Trị</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Phạm Hữu Thanh

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 29 tháng 01 năm 19 82
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày II tháng II năm 88
T/M U.B.N.D ÁY TÊN, ĐÓNG DẤU Q.BT



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tên...
Số... 12
Quyển... 01

Khu phố P. 8.....
Huyện. Quận... BT.
Tỉnh. Thành phố HCM



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên... Phạm Nguyễn Thanh Tuấn ... Nam hay Nữ... Nam
Ngày, tháng, năm sinh... Ngày 22/ 01/ 1982

Nơi sinh... BS Trần thị Ảnh
Dân tộc... Kinh ... Quốc tịch... VN

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Kim Thảo</u>	<u>Phạm Hữu Thanh</u>
Tuổi	<u>1953</u>	<u>1938</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Giáo viên</u>
Nơi thường trú	<u>171 Phan văn Trị</u>	<u>171 Phan văn Trị</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Phạm Hữu Thanh

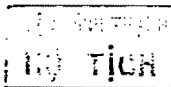
Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 29 tháng 01 năm 19 82
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 11 năm 88

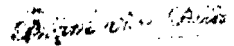
T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU Q-BT



Phạm Hữu Thanh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

NK 4

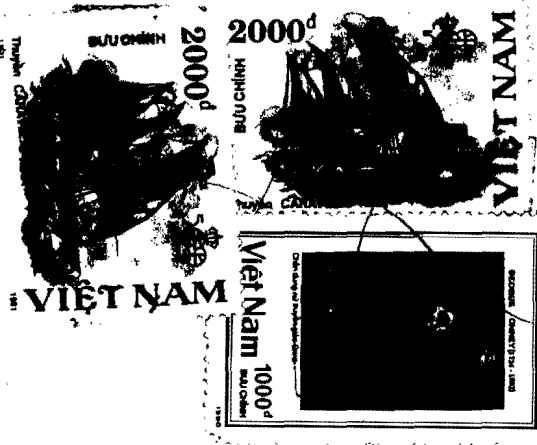
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số : 701231 CN	
Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Kim Châu Ấp, ngõ, số nhà : 171 Thị trấn, đường phố : Phan Văn Tài Xã, phường : 03 Huyện, quận : Bình Chánh	
Ngày 10 tháng 03 năm 1982 Trưởng công an quận Bình Chánh (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)	
	
Số NK 3 :	
	

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Kim Phấn	cha	nam	01.4.1953	020722084	nội trú	11.1974		
2	Phạm Hải Thành	chồng	nam	1958	020722063	ĐH Đảng Thanh Lê Hoàng	22.11.1977		
3	Phạm Thị Thanh Hương	con	nữ	15.5.1975				Vợ 2 ly hôn	
4	Phạm Nguyễn Thanh Hương	con	nữ	19.9.1978			25.9.1978		
5	Phạm Nguyễn Thanh Hương	con	nam	22.01.1982			29.01.1982		
6	Phạm Nguyễn Thanh Hương	con	nam	22.01.1982			29.01.1982		

PHAM HUU THANH

171 Phan Văn Trị - F. 14
Quận Bình Thạnh - TP/HCM.



HUỶNH PHƯỚC HẢI

U.S.A.



38
91